

TRƯỜNG CHU VĂN AN
DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN BAN XÃ HỘI

STT	Khối	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Sbd	Điểm Văn	Điểm Toán	Điểm T.Anh	Điểm Tổng	Điểm Tổng Hệ Số	Kết quả xét tuyển
1	D1	L02	Trần Huyền Trang	14/07/99	363	8	7	6.8	23.3	31.3	TT
2	D1	L02	Lò Thị Hà My	11/11/99	245	8	6.5	7	22.5	30.5	TT
3	D1	L02	Ma Thu Huyền	23/05/99	155	5.5	4	9.2	21.7	27.2	TT
4	D1	L02	Trần Thảo Anh	17/10/99	20	7.5	5	5.6	19.1	26.6	TT
5	D1	L02	Trịnh Thu Huyền	07/07/99	154	7	4	8.6	19.6	26.6	TT
6	D1	L02	Nguyễn Thúy Nga	12/05/99	250	7.5	3.5	5.4	17.4	24.9	TT
7	D1	L02	Quách Thị Ngọc Diệp	03/05/99	49	6.5	5.75	5	18.25	24.75	TT
8	D1	L02	Hà Phương Nhung	26/04/99	276	7	4.5	4.2	17.7	24.7	TT
9	D1	L02	Đoàn Huyền Trang	12/11/99	366	7	3.5	5.4	17.4	24.4	TT
10	D1	L02	Vũ Hải Yến	29/03/99	401	7	3	7	17	24	TT
11	D1	L02	Trần Thùy Linh	31/05/99	198	7.5	4.5	4.4	16.4	23.9	TT
12	D1	L02	Đỗ Thị Khánh Huyền	11/12/99	151	7.5	5	3.8	16.3	23.8	TT
13	D1	L02	Đặng Thị Hồng Nhung	15/08/99	271	7.5	5	3.6	16.1	23.6	TT
14	D1	L02	Lê Thị Quỳnh	08/03/99	298	7.5	4.5	4	16	23.5	TT
15	D1	L02	Lò Thị Tùng Lâm	15/03/99	192	7	2.5	6	16.5	23.5	TT
16	D1	L02	Nguyễn Thị Duyên	25/08/99	59	7.5	4.75	3.6	15.85	23.35	TT
17	D1	L02	Nguyễn Thị Thu Hương	08/07/99	172	7.5	5	3.2	15.7	23.2	TT
18	D1	L02	Trần Ngọc Kim Trang	26/01/99	368	7	3	4	16	23	TT
19	D1	L02	Hoàng Anh	19/12/98	19	6.5	2	8	16.5	23	TT
20	D1	L02	Cao Thị Phương Thảo	02/09/99	321	4.5	4.5	7	18	22.5	TT
21	D1	L02	Nguyễn ánh Nhật	28/09/99	267	6	4.75	5.6	16.35	22.35	TT
22	D1	L02	Đinh Minh Hạnh	16/06/99	110	6	4.5	4.8	16.3	22.3	TT
23	D1	L02	Nguyễn Linh Trang	13/11/99	367	6	3	7	16	22	TT
24	D1	L02	Trần Thị Như Phương	01/03/99	282	5	2	7.6	16.6	21.6	TT
25	D1	L02	Trần Phương Thùy	03/04/99	340	7	2.5	2.6	14.1	21.1	TT
26	D1	L02	Lê Mạnh Hiếu	01/03/99	123	5.5	2.75	7.2	15.45	20.95	TT

27	D1	L02	Lê Xuân Minh	15/02/99	241	4	4.5	8.2	16.7	20.7	TT
28	D1	L02	Cầm Ly Ngọc	19/12/99	258	5	5.5	3.8	15.3	20.3	TT
29	D1	L02	Võ Duy Hải	07/06/99	108	6	3	4.8	13.8	19.8	TT
30	D1	L02	Mai Phương Thảo Anh	03/02/99	16	5	2.5	7	14.5	19.5	TT
31	D1	L02	Cầm Việt Đức	31/08/99	83	4.5	2.5	7	15	19.5	TT
32	D1	L02	Đỗ Quốc Khánh	23/06/99	180	4.5	4.5	5.8	14.8	19.3	TT
33	D1	L02	Phạm Thị Khánh Nhi	08/08/99	269	7	2	3	12	19	TT
34	D1	L02	Nguyễn Việt Hà	19/09/99	104	4	3.5	7.4	14.9	18.9	TT
35	D1	L02	Vũ Thị Hồng Diệp	08/11/99	50	6	3	3.8	12.8	18.8	TT
36	D1	L02	Nguyễn Minh Hằng	17/03/99	118	4.5	3	6.6	14.1	18.6	TT
37	D1	L02	Hoàng Thị Thuần	10/01/99	335	5.5	2.5	3.6	12.6	18.1	TT
38	D1	L02	Lò Duy Tùng	18/08/99	389	5	2.5	3.2	11.7	16.7	TT
39	D1	L02	Nguyễn Tân Bình	11/06/99	32	4.5	2.5	3	11.5	16	TT